

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
**VĂN PHÒNG**

Số: 2444/VP-VHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 03 tháng 5 năm 2019

V/v thực hiện hướng dẫn hoạt động  
năm 2019 của Ủy ban quốc gia Vì sự  
tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã nhận Công văn số 09/UBQG-VP ngày 12/3/2019 của Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam “Về việc hướng dẫn hoạt động năm 2019” (đính kèm văn bản).

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Thanh Bình có ý kiến chỉ đạo như sau:

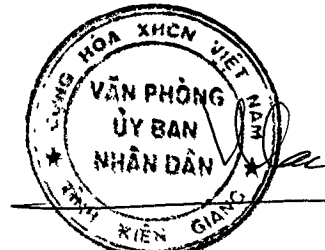
Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực) chủ trì, phối hợp với các Phó Trưởng ban và ủy viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang tổ chức triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam tại văn bản nêu trên.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo trên đến quý cơ quan biết, thực hiện. /

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; P. VHXH;
- Lưu: VT, tthuy.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Huỳnh Vĩnh Lạc**

Số: 09 /UBQG-VP

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2019

V/v hướng dẫn hoạt động năm 2019

VP.UBND TỈNH KG

Số: 23/40

ĐẾN Ngày 23/4/2019

Chuyên: .....

Lưu hồ sơ số của phụ nữ năm 2019

Kính gửi: Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ  
các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện các Chương trình, kế hoạch về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ  
Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam (Ủy  
ban quốc gia) đề nghị Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các bộ, ngành và các tỉnh,  
thành phố trực thuộc Trung ương (Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ) tập trung triển  
khai và hướng dẫn, đôn đốc triển khai một số nội dung công tác trọng tâm sau:

**1. Tăng cường thực hiện hiệu quả công tác phối hợp liên ngành về sự tiến bộ của phụ nữ**

- Phối hợp và đôn đốc các cơ quan liên quan triển khai đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (Danh sách tại Phụ lục I kèm theo).

- Phối hợp tham mưu lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong chương trình công tác của bộ, ngành, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 02/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh bổ sung một số nội dung của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020; phối hợp thực hiện công tác thống kê số liệu có tách biệt theo giới tính trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế xã - hội và xây dựng Báo cáo thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2018.

- Phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp triển khai thực hiện các nội dung về Năm an toàn cho phụ nữ và trẻ em.

- Phối hợp với các bộ, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quần chúng địa phương xây dựng và triển khai các kế hoạch, đề án nhằm giải quyết những vấn đề có tác động tiêu cực tới phụ nữ và trẻ em gái như:

+ Nghiên cứu, phát triển các mô hình tư vấn, hỗ trợ thúc đẩy bình đẳng giới tăng cường cơ hội có việc làm, bảo đảm thu nhập tối thiểu và giảm nghèo bền vững cho lao động nữ, giúp phụ nữ tự chủ về kinh tế; cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cơ bản cho lao động nữ...;

+ Rà soát và kiến nghị xử lý các vấn đề bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ, trẻ em gái, hôn nhân có yếu tố nước ngoài; củng cố và phát triển các dịch vụ bảo vệ phụ nữ và trẻ em;

+ Thực hiện các biện pháp giúp hạn chế tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

## **2. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện công tác cán bộ nữ**

- Xây dựng và tổ chức Kế hoạch truyền thông chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025, bầu cử Quốc hội Khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 nhằm đảm bảo mục tiêu “Phải có cán bộ nữ trong cơ cấu ban thường vụ cấp ủy và tổ chức đảng các cấp. Tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt từ 20 - 25%; tỉ lệ nữ đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đạt trên 35%” của Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tổ chức và phối hợp tổ chức các khóa tập huấn, hỗ trợ cho nữ ứng cử viên tiềm năng các cấp.

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ theo lộ trình phù hợp với điều kiện của cơ quan, địa phương; tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý, nữ trong diện quy hoạch chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp; tham mưu trong triển khai Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020;

- Duy trì tổ chức truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị, trong đó chú trọng việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới và tầm quan trọng của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị.

## **3. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ**

- Tham mưu xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ đối với các đơn vị trực thuộc và cấp dưới.

- Củng cố, kiện toàn nhân sự Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ khi có thay đổi; đảm bảo thực hiện tốt các quy định trong Quy chế làm việc của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ (chế độ họp định kỳ, thông tin, báo cáo).

- Tham mưu xây dựng kế hoạch công tác, dự toán kinh phí theo Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ với những hoạt động phong phú, đa dạng và phù hợp với các nhóm đối tượng. Kế hoạch cần tập trung xây dựng các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6) và Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12/2019 theo hướng tăng cường phối hợp với các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Kế hoạch cũng cần chú trọng đến các nội dung tuyên truyền về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình, đặc biệt là bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ cho thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp và các đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các đơn vị trực thuộc và cấp dưới. Nội dung kiểm tra tập trung vào: tổ chức và hoạt động của các Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ; tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chương trình liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác cán bộ nữ và việc quy hoạch, tạo nguồn, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ nữ; tình trạng bạo hành với phụ nữ và trẻ em gái; những vấn đề tác động tiêu cực đến sự phát triển của phụ nữ trong ngành, địa phương; khó khăn, vướng mắc của đơn vị, địa phương trong việc triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới, chính sách riêng đối với phụ nữ...

Các bộ, ngành, tỉnh, thành phố có tên trong danh sách đơn vị được kiểm tra năm 2019 chuẩn bị báo cáo gửi về Văn phòng Ủy ban quốc gia (theo mẫu Báo cáo tình hình hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ gửi kèm) và bố trí thời gian làm việc với đoàn kiểm tra theo yêu cầu.

- Tăng cường chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm giữa Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ của các bộ, ngành, địa phương (theo cụm, khối, vùng, miền...); tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề, tọa đàm... tạo diễn đàn để trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

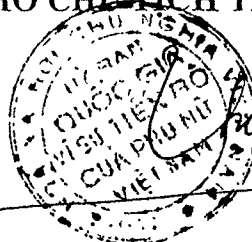
- Đề nghị Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các bộ, ngành và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đảm bảo chế độ thông tin thường xuyên với Ủy ban quốc gia; xây dựng các báo cáo định kỳ về hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ (theo mẫu đính kèm) trước ngày 15/6 đối với Báo cáo sơ kết và trước ngày 15/12 đối với Báo cáo tổng kết và gửi về Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc các vấn đề mới phát sinh, đề nghị thông tin về: Văn phòng Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam; địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội; điện thoại: 024.3825.3875/ 024.3826.9551; Fax: 024.3826.9551. / *rl*

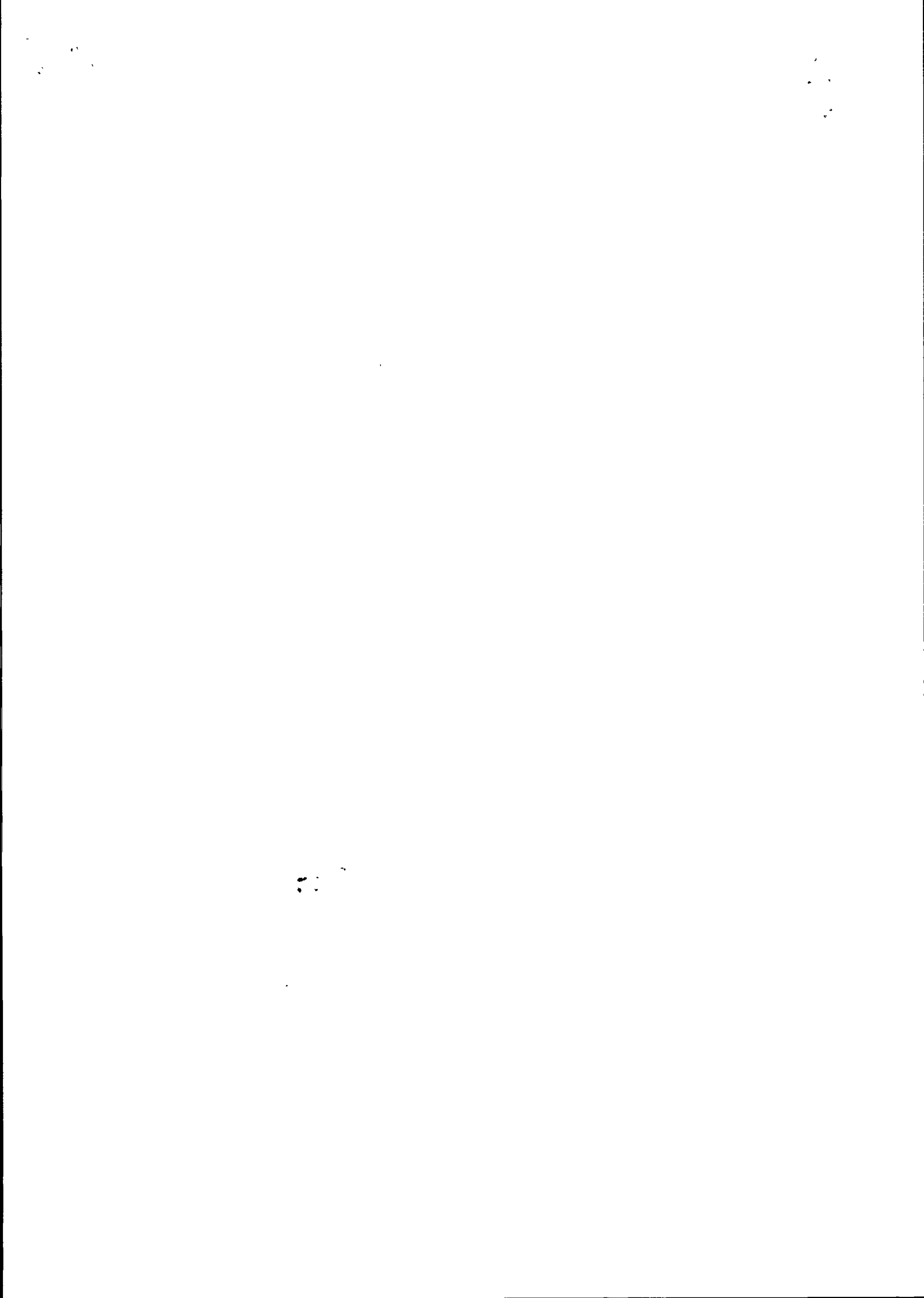
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBQG (để báo cáo);
- Thành viên UBQG (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VP.UBQG.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**THỨ TRƯỞNG  
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
Nguyễn Thị Hà**



**Phụ lục I**  
**DANH SÁCH MỘT SỐ VĂN BẢN CỦA ĐẢNG,**  
**CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI**  
**VÀ VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ**

1. Luật bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành;
2. Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;
3. Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;
4. Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới;
5. Thông báo số 196-TB/TW ngày 16/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng thông báo kết luận về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới”;
6. Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020;
7. Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 02/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020.
8. Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 – 2020;
9. Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo kết luận của Ban Bí thư về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới”;
10. Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020;
11. Quyết định số 1464/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”;
12. Quyết định số 668/QĐ-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ của Liên hợp quốc;
13. Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”;

14. Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”;
15. Quyết định số 1989/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 – 2025”.

Số:

....., ngày tháng năm 2019

## MẪU BÁO CÁO SƠ KẾT/TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ NĂM 2019

### I. Tình hình chung của bộ, ngành/địa phương

Khái quát đặc điểm, tình hình hoạt động chung của bộ/ ngành/ địa phương, trong đó nhấn mạnh các đặc điểm, yếu tố liên quan đến việc triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

### II. Kết quả công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ

#### 1. Triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

Nêu cụ thể các hoạt động triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới: Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành, ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn triển khai, chỉ đạo điều hành, đề xuất chính sách có liên quan,...

#### 2. Tổ chức và hoạt động thường xuyên của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ

##### 2.1. Công tác tổ chức:

- Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ (nêu rõ số lượng các đơn vị được kiện toàn, thành lập trong năm 2019, hệ thống các Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tính đến thời điểm báo cáo).

- Việc tổ chức các cuộc họp định kỳ; chế độ thông tin, báo cáo.

- Việc cấp kinh phí cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

##### 2.2. Hoạt động thường xuyên của Ban:

- Công tác tuyên truyền, tập huấn về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (hình thức, nội dung, số lượng các cuộc tuyên truyền, tập huấn; tỷ lệ lãnh đạo, thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ, cán bộ, công chức, viên chức nam và nữ tham gia; đánh giá hiệu quả công tác truyền thông)

- Công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị của Bộ, ngành, địa phương (Hình thức tổ chức công tác kiểm tra; số lượng đơn vị được kiểm tra trong năm; những kết quả nổi bật; tồn tại, vướng mắc trong triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị trực thuộc, cấp dưới; những kiến nghị, đề xuất nào của đơn vị kiểm tra đã được các cơ quan chức năng của chủ động giải quyết).

#### 3. Công tác phối hợp liên ngành

Công tác phối hợp giữa bộ/ngành/ địa phương với các đơn vị liên quan và các ngành thành viên trong việc triển khai các hoạt động như: xây dựng Báo cáo thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; xây dựng và triển khai các kế hoạch, đề án nhằm giải quyết những vấn đề có tác động ảnh hưởng tiêu cực tới phụ



nữ và trẻ em gái; lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong chương trình công tác của bộ, ngành, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thống kê số liệu có tách biệt theo giới tính trong các lĩnh vực, tổ chức các hoạt động ...

#### **4. Công tác cán bộ nữ**

4.1. Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo.

#### **4.2. Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ**

- Đối với Bộ, ngành: cập nhật số liệu về phụ nữ tham gia cấp ủy Đảng, phụ nữ tham gia lãnh đạo chủ chốt các đơn vị (Cấp Bộ, cấp Vụ, cấp phòng, ban), phụ nữ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo của bộ, ngành, trong đó so sánh kết quả (việc tăng, giảm...) và hiệu quả so với nhiệm kỳ trước, năm trước đó.

- Đối với địa phương: cập nhật số liệu về phụ nữ tham gia cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể (các cấp) của tỉnh, thành phố; phụ nữ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, trong đó so sánh kết quả (việc tăng, giảm...) và hiệu quả so với nhiệm kỳ trước, năm trước đó.

4.3. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp đối với công tác cán bộ nữ của bộ, ngành.

#### **5. Công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái**

- Tình hình triển khai các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái gắn với triển khai Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030: tuyên truyền, tập huấn, triển khai các mô hình liên quan,...

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc.

**6. Các vấn đề nổi cộm có tác động, ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em gái trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành/ tại địa phương**

- Nêu những vấn đề tiêu cực đang có tác động đến sự tiến bộ của phụ nữ trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành; đối với phụ nữ của cơ quan/đơn vị.

- Nguyên nhân và các đề xuất, kiến nghị để khắc phục các vấn đề liên quan.

### **III. Khó khăn, vướng mắc**

#### **IV. Kiến nghị, đề xuất**

**1. Với lãnh đạo Bộ/ ngành/ tỉnh, thành phố**

**2. Với UBQG vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam**

**3. Với các cơ quan chức năng liên quan khác**

**IV. Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019/năm 2019**

*Nơi nhận:*

**TRƯỞNG BAN  
VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ  
(Ký)**